

*

Số 01-HD/ĐU

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý của Trường năm 2018

Căn cứ Kế hoạch số 105 -KH/ĐU ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Sở về tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2018; (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 105 -KH/ĐU),

Căn cứ Hướng dẫn số 42-HD/ĐU ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo TP.Hồ Chí Minh về Hướng dẫn một số nội dung kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2018;

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.Hồ Chí Minh hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Thành phần tham dự kiểm điểm tập thể và cá nhân Ban Giám hiệu, các thành viên Đảng ủy Trường như sau:

- Khi kiểm điểm tập thể Ban Giám hiệu, tập thể Đảng ủy, cá nhân các đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Bí thư Đảng bộ, Phó bí thư Đảng bộ: Mời đồng chí Đảng ủy viên Đảng ủy Sở phụ trách nhà trường; đồng chí chuyên viên Văn phòng Đảng ủy Sở theo dõi hoạt động của nhà trường cùng tham dự.

+ Thành phần tham dự gồm: Các đồng chí trong Ban Giám hiệu, Ban Chấp hành Đảng bộ, chỉ ủy các chi bộ; trưởng, phó các đơn vị và trưởng các đoàn thể trực thuộc trường.

- Các đồng chí Đảng ủy viên còn lại kiểm điểm trong cuộc họp Đảng ủy.

2. Nội dung kiểm điểm

2.1. Đối với Đảng bộ

- Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị: việc triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Ban Thường vụ Thành ủy và cấp trên trực tiếp; kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao. Việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại cơ quan, đơn vị; việc lãnh đạo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan.

- *Về lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng:* Việc lãnh đạo tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng Đảng; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Việc nắm tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và công chức, viên chức, người lao động.

- *Về công tác tổ chức, cán bộ:* Việc lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ; việc tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của nhà trường.

- *Về lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể:* việc lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở cơ quan, đơn vị, tổ chức; thực hiện cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác. Lãnh đạo xây dựng các đoàn thể trong nhà trường, đơn vị vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động.

- *Về lãnh đạo xây dựng đảng bộ, chi bộ:* Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy và chi bộ; việc phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết nội bộ; việc đổi mới phương thức lãnh đạo, xây dựng, bổ sung và thực hiện quy định, quy chế làm việc của cấp ủy. Công tác quản lý và phát triển đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ đủ số lượng, bảo đảm chất lượng. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua khen thưởng; việc thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07 tháng 6 năm 2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp ở cơ quan, đơn vị.

- *Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.*

- *Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).*

2.2. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- *Về thực hiện nhiệm vụ chính trị:* Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của nhà trường; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm học được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có). Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo trong việc quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trong xây dựng các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện ở cơ quan, đơn vị; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan.

- Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng tập thể, cơ quan, đơn vị:

+ Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

+ Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy và chi bộ; việc phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết nội bộ trong tập thể lãnh đạo; xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là cá nhân người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ; việc đổi mới phương thức lãnh đạo, xây dựng, bổ sung và thực hiện quy định, quy chế làm việc của cấp ủy, của tập thể lãnh đạo.

+ Công tác quản lý và phát triển đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ đủ số lượng, bảo đảm chất lượng.

+ Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua khen thưởng; việc thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07 tháng 6 năm 2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp ở cơ quan, đơn vị.

- *Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.*

- *Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).*

3. Trình tự tổ chức kiểm điểm:

3.1. Kiểm điểm của tập thể Ban Giám hiệu, Đảng ủy:

Chủ trì cuộc họp là đồng chí Hiệu trưởng (kiểm điểm tập thể Ban Giám hiệu), đồng chí Bí thư Đảng bộ (kiểm điểm tập thể Đảng ủy); định hướng các nội dung cần tập trung thảo luận và tiếp thu các ý kiến đóng góp để kết luận và hoàn thiện báo cáo kiểm điểm của tập thể.

Đồng chí chủ trì hoặc đồng chí được ủy quyền trình bày dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể. Thành viên dự họp thảo luận góp ý; chú ý làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu khuyết điểm của tập thể và những nội dung, những điểm còn có ý kiến khác nhau. Đồng chí chủ trì tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo, thông qua hội nghị biểu quyết thống nhất.

3.2. Kiểm điểm cá nhân các đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Bí thư Đảng bộ, Phó Bí thư Đảng bộ, Đảng ủy viên:

Chủ trì cuộc họp là đồng chí Hiệu trưởng (kiểm điểm cá nhân các thành viên Ban Giám hiệu), đồng chí Bí thư Đảng bộ (kiểm điểm cá nhân các thành viên Đảng ủy). Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì.

Từng cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; các thành viên tham dự tham gia kiểm điểm góp ý; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm.

3.3. Kiểm điểm tại chi bộ trực thuộc Đảng bộ

Người chủ trì cuộc họp kiểm điểm là đồng chí Bí thư chi bộ, lần lượt kiểm điểm tập thể cấp ủy chi bộ, tiếp theo kiểm điểm cá nhân các đồng chí: Bí thư chi bộ, Phó Bí thư chi bộ, cấp ủy viên, Đảng viên trong chi bộ.

Khi kiểm điểm đồng chí Bí thư chi bộ thì phân công đồng chí Phó Bí thư chi bộ chủ trì.

3.4. Quy trình thực hiện kiểm điểm đảng viên

- Mỗi đảng viên thực hiện 01 bản kiểm điểm (mẫu 2) và 01 phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại đảng viên (mẫu 5); trong đó, căn cứ vào phụ lục mẫu 2B về “Nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ bằng các biểu hiện cụ thể” để tự liên hệ bản thân, nêu rõ những biểu hiện (nếu có), gửi các đảng viên trong chi bộ trước cuộc họp ít nhất 03 ngày.

- Chi ủy nơi đảng viên sinh hoạt; tập thể lãnh đạo đơn vị và đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo: đánh giá, xếp loại đảng viên (theo mẫu 6).

- Trong kỳ họp chi bộ (hoặc họp tổ đảng), đảng viên trình bày bản kiểm điểm; kết quả tự liên hệ, nhận diện các biểu hiện suy thoái.

- Các đảng viên trong chi bộ (hoặc tổ đảng) thảo luận, góp ý cho bản kiểm điểm, kết quả tự liên hệ, nhận diện các biểu hiện suy thoái của đảng viên.

- Bỏ phiếu tại cuộc họp chi bộ (theo mẫu 7).

*** Lưu ý:**

Việc tự nhận diện các biểu hiện suy thoái phải gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện bản cam kết hoặc chương trình hành động thực hiện nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Căn cứ tự liên hệ của đảng viên, các ý kiến góp ý của đảng viên chi bộ, cấp ủy chi bộ có kết luận, đánh giá biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của đảng viên trong chi bộ. Đối với đảng viên là cấp ủy cấp trên, đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên, chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) báo cáo cấp ủy cấp trên xem xét, kết luận.

4. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng.

4.1. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

4.1.1. Đánh giá, xếp loại đảng bộ (chi bộ) cơ sở, đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc

a) Tổng điểm đánh giá là 100 điểm, chia thành 6 nhóm tiêu chí:

- Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được giao: tối đa 50 điểm;
- Về lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng: tối đa 10 điểm;
- Về lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ: tối đa 10 điểm;
- Về lãnh đạo xây dựng chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội: tối đa 10 điểm;
- Về lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong Đảng: tối đa 10 điểm;
- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra: tối đa 10 điểm.

b) Thang điểm đánh giá, xếp loại như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: tổng điểm đánh giá từ 90,5 điểm trở lên, trong đó, 5 tiêu chí đầu tiên phải đạt điểm ở mức “xuất sắc” (từ 49 điểm trở lên đối với tiêu chí 1; từ 8,5 điểm trở lên đối với tiêu chí 2, 3, 4; từ 9 điểm trở lên đối với tiêu chí 5).

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: tổng điểm đánh giá từ 72 – dưới 90,5 điểm;

- Hoàn thành nhiệm vụ: tổng điểm đánh giá từ 50 – dưới 72 điểm;

- Không hoàn thành nhiệm vụ: tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm.

4.1.2. Ngoài những điều kiện về mức chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nêu tại điểm 1.3, phần IV, Kế hoạch số 105-KH/TU, tổ chức đảng xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải bảo đảm các điều kiện sau:

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của cấp ủy đảng bộ, cấp ủy chi bộ.

- Xây dựng và thực hiện có kết quả kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII (Kế hoạch số 76-KH/TU); Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Đối với đảng bộ, có 2/3 chi bộ trực thuộc trở lên duy trì nền nếp, nội dung sinh hoạt chi bộ theo khoản 2, điều 24, Điều lệ Đảng, Chỉ thị 10-CT/TW ngày 30 tháng 03 năm 2007 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Kết luận số 18-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh

thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X “về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ” trong tình hình mới và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 6 tháng 7 năm 2018 của Ban Tổ chức Trung ương “Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”.

- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch phát triển đảng viên (nêu tại tiết c và d, điểm 1.1, Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Ban Tổ chức Trung ương); đạt và vượt chỉ tiêu kết nạp đảng viên (trừ những nơi không còn nguồn); xét kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức đúng tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục, quy trình và thẩm quyền quy định.

- Nội bộ đoàn kết, thống nhất; không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, khiếu nại vượt cấp tại cơ quan, đơn vị, tổ chức.

4.2. Các trường hợp bất khả kháng nêu tại điểm 1.3 d, phần IV, Kế hoạch số 105-KH/ĐU là những trường hợp bị thiên tai, bão lụt, dịch bệnh, các khó khăn do khách quan gây ra như quy hoạch kéo dài, giải tỏa trắng, xáo trộn lớn về mặt tổ chức...

4.3. Nguyên tắc tổng hợp kết quả tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy hoặc cán bộ phụ trách tổ chức có thẩm quyền tổng hợp, thẩm định kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể theo nguyên tắc: kết quả đánh giá, xếp loại phải đạt trên $\frac{1}{2}$ tổng ý kiến đánh giá của các chủ thể. Nếu không có mức đánh giá, xếp loại nào đạt tỷ lệ trên $\frac{1}{2}$ thì cộng dồn kết quả từ mức đánh giá, xếp loại cao nhất xuống đến mức xếp loại liền kề thấp hơn, đến mức xếp loại nào mà kết quả có trên $\frac{1}{2}$ tổng ý kiến đánh giá thì lấy mức xếp loại đó để quyết định.

4.4. Khen thưởng tổ chức đảng

Các cấp ủy có thẩm quyền xem xét, lựa chọn không quá 20% số tổ chức đảng được xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu trong năm, 5 năm liền.

5. Quy trình, trách nhiệm, thẩm quyền tham gia đánh giá chất lượng các tập thể: Đảng bộ, Ban Giám hiệu, Đảng ủy, chi ủy, chi bộ:

5.1. Đánh giá, xếp loại đối với đảng ủy, đảng bộ:

5.1.1. Thẩm quyền đánh giá:

Ban Thường vụ Đảng ủy Sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, Đảng ủy Trường.

5.1.2. Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Ở cấp trên: (1) Các ban của Đảng ủy Sở, Ủy ban kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy Sở; (2) Tập thể lãnh đạo các phòng, ban Sở, Công đoàn Ngành.

- Ở cùng cấp: Các đảng ủy, chi ủy cơ sở trong cùng cụm, khối thi đua của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Ở cấp dưới: Các cấp ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy Trường.

5.1.3. Quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đồng chí Bí thư (hoặc Phó bí thư Đảng bộ) phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá để tự xếp cấp độ đạt được theo từng tiêu chí đánh giá “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào cột tương ứng của mẫu 3A (đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ) và mẫu 4 (đối với đánh giá, xếp loại đảng ủy), báo cáo với đảng ủy để thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín (mẫu 8), xác định mức xếp loại chất lượng của đảng ủy, đảng bộ (theo 4 mức: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Sở (thông qua Ban Tổ chức Đảng ủy Sở).

Hồ sơ báo cáo gồm: Bản kiểm điểm của tập thể Đảng ủy; phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại đảng bộ (mẫu 3A); phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại đảng ủy (mẫu 4); biên bản họp đảng ủy.

b) Bước 2: Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Đảng ủy gửi phiếu đánh giá (theo mẫu 3, mẫu 4) đến các chủ thể tham gia đánh giá (theo điểm 6.1.2) để các cơ quan, đơn vị này thực hiện việc nhận xét, đánh giá, gửi về Đảng ủy tổng hợp, gửi kết quả (kèm các phiếu đánh giá) về Ban Tổ chức Đảng ủy Sở.

c) Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Đảng ủy Sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với Đảng ủy, đảng bộ trường.

5.2. Đánh giá xếp loại chất lượng đối với chi ủy, chi bộ trực thuộc Đảng bộ trường.

5.2.1. Thẩm quyền đánh giá: Đảng ủy Trường chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi ủy, chi bộ trực thuộc trường

5.2.2. Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ở cấp trường: Đảng ủy trường, Ban Chấp hành Công đoàn, Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên và Ban Chấp hành Hội Sinh viên

- Ở cùng cấp: Các chi bộ trong cùng đảng bộ trường

- Ở cấp dưới: Các đảng viên trong chi bộ

5.2.3. Quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

VIỆT NAM
CỘNG HÒA
MINH
CHAU
TAO

Chi ủy phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá để tự xếp cấp độ đạt được theo từng tiêu chí đánh giá “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào cột tương ứng của mẫu 3A (đối với đánh giá, xếp loại chi bộ) và mẫu 4 (đối với đánh giá, xếp loại chi ủy).

Căn cứ kết quả tự đánh giá, họp chi ủy/chi bộ để thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín (mẫu 9) mức xếp loại chất lượng của chi bộ, chi ủy (theo 4 mức: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo Đảng ủy Trường (thông qua bộ phận Đảng vụ).

Hồ sơ báo cáo gồm: Bản kiểm điểm tập thể chi ủy; Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại chi bộ (mẫu 3A); Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại chi ủy (mẫu 4); Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tập thể cán bộ quản lý phòng, khoa, trung tâm (mẫu 4); Các biên bản họp.

b) Bước 2: Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

- Chi bộ lấy ý kiến (bằng phiếu theo mẫu 3A) chi ủy lấy ý kiến (bằng phiếu theo mẫu 4) của các chủ thể tham gia đánh giá (theo điểm 5.2.2) đối với kết quả hoạt động của chi ủy, chi bộ.

- Đảng viên tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đối với chi bộ trong kỳ họp chi bộ

c) Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng:

Ban Chấp hành Đảng bộ thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với chi bộ, chi ủy trường

5.3. Đánh giá, xếp loại tập thể Ban Giám hiệu

5.3.1. *Thẩm quyền đánh giá:* Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng tập thể Ban Giám hiệu.

5.3.2. *Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:*

- Ở cấp trên: Ban Thường vụ Công đoàn Ngành, lãnh đạo phòng, Ban Sở liên quan.
- Ở cùng cấp: (1) Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập, trong cùng cụm, khối thi đua của Sở; (2) Cấp ủy các chi bộ; Ban Chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội của Nhà trường (Công Đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên)
- Ở cấp dưới: Tập thể lãnh đạo phòng, khoa và tương đương

Kết quả tự đánh giá của tập thể lãnh đạo từng đơn vị phòng, khoa và tương đương làm căn cứ để đánh giá tập thể Ban Giám hiệu. Đồng chí Bí thư chi bộ triển khai đến Trưởng đơn vị lập dự thảo kiểm điểm theo mẫu 4, Trưởng đơn vị chủ trì cuộc họp với thành phần: Trưởng, Phó đơn vị, tổ trưởng chuyên môn trực thuộc đơn vị. Nếu đơn vị chỉ có từ 1 đến 2 cán bộ quản lý, không chia tổ, thì cuộc họp được tổ chức với sự tham dự của toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên trong đơn vị. Kết

quả tự kiểm điểm (phiếu đánh giá theo mẫu 4) và biên bản họp gửi về bộ phận Đảng vụ trước cuộc họp đánh giá, xếp loại của tập thể Ban Giám hiệu để làm một trong những căn cứ phân tích, đánh giá, xếp loại. Trong cuộc họp này, tập thể lãnh đạo phòng, khoa và tương đương cũng **thực hiện đánh giá tập thể Ban Giám hiệu** theo mẫu 4.

5.3.3. Quy trình đánh giá, xếp loại:

a) Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể, tập thể Ban Giám hiệu tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ ‘Xuất sắc’, ‘Tốt’, ‘Trung bình’, ‘Kém’ cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng theo Mẫu 4 (gồm 4 mức: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở (thông qua phòng Tổ chức Cán bộ Sở).

b) Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Hiệu trưởng nhà trường gửi phiếu đánh giá (theo mẫu 4) đến các chủ thể tham gia đánh giá (theo điểm 5.3.2) để các cơ quan, đơn vị này thực hiện việc nhận xét, đánh giá, gửi về nhà trường tổng hợp, gửi kết quả (kèm các phiếu đánh giá) về phòng Tổ chức Cán bộ Sở.

c) Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

Phòng Tổ chức cán bộ Sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với tập thể Ban Giám hiệu nhà trường.

Lưu ý:

- Các chủ thể ở cấp trên chỉ tham gia đánh giá các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ của mình; đề xuất mức xếp loại theo nội dung đánh giá.

- Bước 1 và bước 2 thực hiện đồng thời. Hồ sơ gửi lấy ý kiến các chủ thể tham gia đánh giá gồm: bản kiểm điểm của tổ chức đảng; mẫu phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tổ chức đảng (mẫu 3A, mẫu 4); không gửi kết quả tự đánh giá của tổ chức đảng cho các chủ thể tham gia đánh giá.

6. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

6.1. Thang điểm đánh giá

a) Tổng điểm đánh giá là 100 điểm, chia thành 5 nhóm tiêu chí:

- Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc: tối đa 30 điểm;

- Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao: tối đa 40 điểm;

- Kết quả thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm: tối đa 10 điểm;
- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước: tối đa 10 điểm;
- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có): tối đa 10 điểm.

b) Thang điểm đánh giá, xếp loại như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: tổng điểm đánh giá từ 88 điểm trở lên (đối với đảng viên không là CBCCVC) hoặc từ 90 điểm trở lên (đối với đảng viên là CBCCVC), trong đó, tiêu chí “Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc” phải đạt từ 25 điểm trở lên (đối với đảng viên không là CBCCVC) và từ 27 điểm trở lên (đối với đảng viên là CBCCVC); tiêu chí “Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao” phải đạt từ 36 điểm trở lên.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: tổng điểm đánh giá từ 69 - dưới 88 điểm (đối với đảng viên không là CBCCVC) hoặc từ 71 - dưới 90 điểm (đối với đảng viên là CBCCVC), không có tiêu chí nào có điểm ở mức trung bình.

- Hoàn thành nhiệm vụ: tổng điểm đánh giá từ 50 - dưới 69 điểm (đối với đảng viên không là CBCCVC) hoặc từ 50 - dưới 71 điểm (đối với đảng viên là CBCCVC), không có tiêu chí nào có điểm ở mức kém.

- Không hoàn thành nhiệm vụ: tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm (đối với đảng viên không là CBCCVC) hoặc dưới 50 điểm (đối với đảng viên là CBCCVC).

6.2. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Chi ủy chủ trì tổ chức thực hiện và tổng hợp xem xét, và đề xuất lên Ban Chấp hành Đảng bộ mức xếp loại chất lượng đảng viên trong chi bộ

- Ban Chấp hành Đảng bộ chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên toàn đảng bộ.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên:

+ Đối với đánh giá đảng viên là công chức, viên chức, những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước và nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là công chức, viên chức):

(1) Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt;

(2) Tập thể lãnh đạo đơn vị và đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo;

(3) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức;

(4) Chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú;

(5) Đảng viên trong chi bộ.

+ Đối với đánh giá đảng viên không là công chức, viên chức:

(1) Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt;

(2) Tập thể lãnh đạo đơn vị và đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo;

(3) Chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú;

(4) Đảng viên trong chi bộ.

6.3. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng theo Mẫu 5 (gồm 4 mức: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ); sau đó, báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Chi ủy tổ chức để các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức xếp loại từng đảng viên gửi kết quả về chi ủy cụ thể:

- Chi ủy nơi đảng viên sinh hoạt; tập thể lãnh đạo đơn vị và đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo: đánh giá, xếp loại từng đảng viên theo Mẫu 6.

+ Trong cuộc họp tập thể lãnh đạo đơn vị phòng, khoa và tương đương, các Đảng viên là Trưởng, Phó đơn vị được đánh giá, xếp loại từng đảng viên theo Mẫu 6

+ Trong cuộc họp Ban Chấp hành đoàn thể trực thuộc trường, các Đảng viên là Trưởng, Phó đoàn thể được đánh giá, xếp loại từng đảng viên theo Mẫu 6

- Chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú: Thực hiện việc nhận xét đảng viên theo Quy định số 76-QĐ/TW (đã thực hiện xong trong tháng 10/2018)

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức: Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ: Sử dụng kết quả đánh giá viên chức năm học 2017 – 2018 (phiếu đánh giá viên chức)

- Đảng viên trong chi bộ: Xem xét, bỏ phiếu kín mức chất lượng đối với từng đảng viên (theo mẫu 7).

Chi ủy tổng hợp kết quả, đề xuất nội dung nhận xét đánh giá, bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại chất lượng cho từng đảng viên và báo cáo Đảng ủy theo mẫu 8; chú ý bảo đảm tỷ

lệ đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không vượt quá 20% số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ của chi bộ.

Đối với thành viên Ban Giám hiệu, Ban Chấp hành Đảng bộ: Chi bộ đánh giá, đề xuất mức xếp loại. Bỏ phiếu đánh giá xếp loại tại cuộc họp tập thể lãnh đạo Trường.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

Bộ phận Đảng vụ thẩm định báo cáo của chi bộ đề Đảng ủy trường xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên; chú ý những trường hợp có sự khác biệt giữa tự đánh giá của đảng viên với kết quả bỏ phiếu đánh giá của đảng viên chi bộ và đề xuất của chi ủy.

7. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý

- Ban Thường vụ Đảng ủy Sở, tập thể lãnh đạo Sở, biểu quyết, đề xuất đánh giá cán bộ bằng phiếu; theo nguyên tắc: nơi có tổ chức đảng cấp trên cơ sở, do ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở bỏ phiếu đề xuất đánh giá; nơi có tổ chức đảng cấp cơ sở, do tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị bỏ phiếu đề xuất đánh giá.

- Quá trình triển khai thực hiện, các cấp ủy chi bộ, tổ chức đoàn thể, đơn vị nếu có vướng mắc, phát sinh xin liên hệ với Đảng ủy (đồng chí Hồng Minh, Phó Bí thư Đảng bộ) để trao đổi thông tin cụ thể. / *hona*

Nơi nhận:

- BTV, BCH Đảng ủy Sở (để báo cáo),
- Đồng chí UV Ban Thường vụ Đảng ủy Sở phụ trách Đảng bộ Trường (để báo cáo)
- Ban Chấp hành Đảng bộ (để thực hiện)
- Các chi bộ, các đơn vị (để thực hiện)
- Các Đoàn thể (để thực hiện)
- Lưu Đảng ủy, Đảng vụ.

T/M BAN CHẤP HÀNH
P.BÍ THƯ

[Signature]
Đinh Hồng Minh